

Bản án số:14/2019/HSST
Ngày 12 tháng 8 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa Pên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thanh**;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Minh Khôi**, ông **Nguyễn Văn Diệp**

-Thư ký Tòa án ghi biên bản Pên tòa: Bà **Phạm Thị Thúy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia Pên tòa:

Ông **Bùi Ngọc Trung** - Kiểm sát viên VKSND huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Hôm nay, ngày 12/8/2019, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2019 đối với;

-Bị cáo: Siu Tắc S - Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1998. Tại: huyện Đ, tỉnh Gia Lai

Nơi cư trú: Thôn Mook Đ, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Jrai;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam;

Con ông Rơ Mah D, sinh năm 1968 và bà Siu H' L, sinh năm 1972.

Hiện cư trú và làm nông tại: Thôn Mook Đ, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Ngày 29/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 09 tháng 12 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành án tại trại giam Xuân Phước, Tổng cục VIII, Bộ Công An. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2017.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 04/02/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13 tháng 3 năm 2019 đến nay. (có mặt)

-Bị hại: Anh Vũ Duy H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+Bà **Siu H' L**, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn Mook Đ, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. (có mặt)

+Anh **Siu P**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Mook Đ, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. (có mặt)

-*Người làm chứng:*

Anh **Ngô Ngọc H**, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn Mook Đ, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. (vắng)

-*Người Pên dịch:*

Bà **Siu H' Oanh** – Công tác tại Bệnh viện huyện Đ . (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 24/11/2018, sau khi nhậ sinh nhật bạn xong, Siu Tắc S bị Dương Bảo Q, Lường Huy P và Bùi Viết C đánh nhằm tại Quán Nướng thuộc tổ dân phố 2, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai thì Siu Tắc S gọi điện thoại cho anh Ngô Ngọc H, sinh năm 1997 và anh Siu P, sinh năm 1995 cùng trú tại thôn Mook Đ, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai ra chở về. Khoảng 15 phút sau thì H và P đến. Siu Tắc S lấy con dao, loại dao tự chế dài 96cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen của Siu P mang theo. Tắc S đi cùng H về nhà, P đi về trước. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến trước Công viên huyện Đ thuộc tổ dân phố 2, thị trấn C, huyện Đ thì H vào quán tạp hóa bên trái đường để đổ xăng, đổ xăng xong thì H tiếp tục chở Tắc S về. Lúc này, Tắc S nhìn sang quán cháo bên cạnh thì thấy anh Vũ Duy H (người mà Tắc S nghi là người đã đánh mình trước đó), Tắc S bảo H “quay xe lại”. Nghe vậy, H nói “quay lại làm gì?” thì Tắc S nói “cứ quay lại”, H đồng ý quay xe lại. Khi đến nơi thì Tắc S xuống xe cầm dao đi thẳng vào quán cháo vung dao chém từ trên xuống một phát vào chân trái anh Vũ Duy H, anh Hùng lao ra giật con dao, hai bên giằng co thì H lao đến can ngăn đồng thời giật lấy con dao và bảo Siu Tắc S đi về. Sau đó H chở Siu Tắc S về nhà ngủ. Còn anh Vũ Duy H thì được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đại học Y dược Hoàng Anh Gia Lai. Sáng ngày 25 tháng 11 năm 2018, Siu Tắc S đến Công an huyện Đ - tỉnh Gia Lai đầu thú.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 12/2019/PY-TgT ngày 07/3/2019 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Gia Lai, kết luận về thương tích của anh Vũ Duy H như sau:

1. Dấu hiệu Cnh qua giám định:
 - Một sẹo vết thương phần mềm vùng 1/3 mặt trước cẳng chân trái kích thước (12x0,5)cm, sẹo liền: 8%
 - Gãy 2 xương cẳng chân trái đã kết hợp xương, còn dụng cụ kết hợp xương: 20%
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 26% (hai mươi sáu phần trăm). Áp dụng theo P pháp cộng lùi theo Thông tư 20/2014/TT-BYT.
3. Tình trạng vào viện ban đầu theo giấy chứng nhận thương tích không mô tả, nêu rõ đặc điểm, tính chất của vết thương ban đầu. Tại thời điểm giám định các vết thương sau điều trị đã liền sẹo, vì vậy không thể xác định cơ chế hình thành và vật gây nên thương tích. (*Bút lục số: 19,20*)

Ngày 08/03/2019, Cơ quan điều tra công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Siu Tắc S. Qua điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Bản Cáo trạng số: 15/CT- VKS ngày 03/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Siu Tắc S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Pên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc bị Dương Bảo Q, Lường Huy P và Bùi Viết C đánh nhâm, nên sau khi gọi anh Ngô Ngọc H và Siu P đến đón chở về, trên đường về nhà thì nhìn thấy anh Vũ Duy H đang ngồi trong quán cháo và nghĩ anh Hùng là người đã đánh mình, nên đã sử dụng con dao mà bị cáo đã lấy từ xe của Siu P trước đó đi vào quán cháo chém một nhát vào chân trái của anh Hùng gây thương tích 26% (hai mươi sáu phần trăm).

Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật hình sự.

Nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm bất hợp pháp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS(có tiền án về tội trộm cắp, chưa được xóa án tích), nên cần có một hình phạt nghiêm khắc để răn đe và giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại Pên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho bị hại với số tiền 42.000.000đ; Sau khi gây thương tích cho bị hại đã đến cơ quan công an để đầu thú; Bị hại đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt;

Như vậy bị cáo được hưởng những tính tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, nên đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, do đó đề nghị Hội đồng xét xử:

-Tuyên bố bị cáo Siu Tắc S phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng Điều 38; 50; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo mức án từ **30** đến **36** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam.

**Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo tác động gia đình bồi thường số tiền 42.000.000đ (Bốn mươi hai triệu đồng), bị hại đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Nên không đề nghị xem xét.

**Về xử lý vật chứng:* 01 (một) con dao, loại dao tự chế dài 96cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 64cm, mũi dao nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao là 4cm, cán dao được làm bằng le, có hình trụ tròn dài 32cm, đường kính là 3cm, phần tiếp giáp giữa cán dao và lưỡi dao được bọc bằng một miếng kim loại màu đen dài 8,5cm. Đây là con dao do bị cáo lấy của anh Siu P sử dụng vào việc phạm tội, nH anh P không yêu cầu nhận lại, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với các đối tượng có liên quan đến vụ án:

- Đối với Ngô Ngọc H đã dùng xe mô tô để chở Siu Tắc Sđi về. Sau đó, Tắc Sđã có hành vi dùng dao chém gây thương tích cho anh Hùng. Việc Tắc Schém anh Hùng thì giữa Tắc Svà H không có bàn bạc gì, H cũng không giúp sức gì đối với Tắc Snên không xử lý H với vai trò đồng phạm. Mặt khác, ngày 25/11/2018, anh H đã đưa Tắc Sđến Công an huyện Đ để đầu thú. Do đó, cũng không xử lý H về tội không tố giác tội phạm.

- Đối với Siu P là chủ sở hữu con dao mà Tắc Sđã sử dụng để gây thương tích cho anh Hùng. Qua điều tra xác định khi Tắc Sláy con dao này không nói mục đích để làm gì. Tắc Ssử dụng dao để chém anh Hùng thì P cũng không biết. Do đó, không xử lý đối với Siu P với vai trò đồng phạm.

- Đối với Dương Bảo Q, Lương Huy P và Bùi Viết C có đánh Siu Tắc SnH không gây thương tích. Hơn nữa, Siu Tắc Sđã có đơn bãi nại và từ chối giám định nên không có cơ sở xử lý hình sự, nH Cơ quan Công an huyện đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành Cnh, nên không đề nghị xem xét.

-Bị hại, anh Vũ Duy H vắng mặt, nên không có lời trình bày tại Pên tòa

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Siu H' Long trình bày: Sau khi vụ việc xảy ra, gia đình có thăm hỏi, xin lỗi và bồi thường đầy đủ cho bị hại; Do đó đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Siu Tắc S.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Siu P trình bày: Không biết việc bị cáo gây thương tích cho bị hại và không yêu cầu được nhận lại con dao mà bị cáo sử dụng gây thương tích bị hại.

-Người làm chứng anh Ngô Ngọc H vắng mặt, nên không có lời trình bày tại Pên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nguyên nhân, hậu quả và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ: Xuất phát từ việc bị các đối tượng Dương Bảo Q, Lương Huy P và Bùi Viết C đánh nhằm trước đó. Nên khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/11/2018, khi được anh Ngô Ngọc H chở về nhà thì Siu Tắc Snhìn thấy anh Vũ Duy H ngồi trong quán cháo và nghĩ anh Hùng là người đã đánh mình, nên đã nói anh H chở quay lại mà không nói rõ mục đích gì, khi quay lại quán cháo, Siu Tắc S đã sử dụng con dao mà bị cáo đã lấy từ xe của Siu P trước đó đi vào quán cháo chém một nhát vào chân trái của anh Hùng, gây thương tích cho anh Hùng 26%.

Tại Pên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Không có ý kiến gì đối với Kết luận giám định pháp y về tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của người bị hại, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ; Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại Pên tòa, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Do đó hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh Vũ Duy H, gây mất trật tự, trị an, làm hoang mang lo sợ cho người dân trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc dùng dao chém anh Hùng có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của anh Hùng là trái pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nH bị cáo đã không kiềm chế được bức xúc của bản thân về việc bị người khác đánh nhảm trước đó, nên đã không ngần ngại sử dụng hung khí (Dao) chém gây thương tích cho bị hại. Do vậy cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

+ *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo có một tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nên bị cáo phạm tội lần này với tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 .

+ *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại Pên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho bị hại; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan công an để đầu thú; Bị hại đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt; là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại tổng cộng là 42.000.000đ, bị hại đã nhận đầy đủ, không yêu cầu bồi thường thêm, Nên không xem xét.

[4] Về vật xử lý chứng vụ án: 01 (một) con dao, loại dao tự chế dài 96cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 64cm, mũi dao nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao là 4cm, cán dao được làm bằng le, có hình trụ tròn dài 32cm, đường kính là 3cm, phần tiếp giáp giữa cán dao và lưỡi dao được bọc bằng một miếng kim loại màu đen dài 8,5cm, được xác định của anh Siu P, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nH anh P không yêu cầu nhận lại, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Siu Tắc S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

-Căn cứ các Điều 38, 50; Điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Siu Tắc S30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (13/3/2019).

Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm công tác thi hành án hình sự.

-Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Tuyên tịch thu tiêu huỷ:

01 (một) con dao, loại dao tự chế dài 96cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 64cm, mũi dao nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao là 4cm, cán dao được làm bằng le, có hình trụ tròn dài 32cm, đường kính là 3cm, phần tiếp giáp giữa cán dao và lưỡi dao được bọc bằng một miếng kim loại màu đen dài 8,5cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2019 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ).

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

+Buộc bị cáo Siu Tắc S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (12/8/2019). Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Riêng người có quyền kháng cáo, bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, STP
- VKSND huyện Đ;
- CQCA và THAHS;
- Bị cáo, Bị hại,
- Người có QLNVLQ
- Lưu HS THA;
- CCTHADS
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh